

CTY CP ĐT HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM

ĐỊA CHỈ: 50 TÔN THẤT ĐẠM, QUẬN 1, TP.HCM

Mẫu số B 02a - DN

(Ban hành theo QĐ 15/2006/QĐ-BTC

Ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng BTC)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2010

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 3		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 3	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	2	3	5		6	7
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.1	37,996,643,322	45,950,457,709	121,218,219,192	135,455,494,359
2. Các khoản giảm trừ	2		0	0	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		37,996,643,322	45,950,457,709	121,218,219,192	135,455,494,359
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	261,855,697	710,836,351	2,785,858,675	1,097,040,024
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37,734,787,625	45,239,621,358	118,432,360,517	134,358,454,335
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	42,051,696,781	91,540,212,788	432,862,124,347	179,375,870,255
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	13,460,801,355	12,381,170,394	77,964,030,535	12,790,057,999
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		8,649,702,962	12,230,416,406	71,260,155,445	26,111,493,566
8. Chi phí bán hàng	24		24,760,035,661	25,268,192,666	75,049,724,160	74,443,567,212
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		3,026,147,998	2,398,762,115	8,886,111,125	6,639,657,224
10. Lợi nhuận thuần từ HĐ kinh doanh	30		38,539,499,392	96,731,708,971	389,394,619,044	219,861,042,155
11. Thu nhập khác	31		1,102,548,508	1,270,288,022	1,592,483,714	2,556,416,802
12. Chi phí khác	32		6,615,313	67,484,531	11,201,189	90,406,097
13. Lợi nhuận khác	40		1,095,933,195	1,202,803,491	1,581,282,525	2,466,010,705

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 3		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 3	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	2	3	5		6	7
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	50		39,635,432,587	97,934,512,462	390,975,901,569	222,327,052,860
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.5	218,917,729	12,097,515,650	80,311,785,878	22,283,192,152
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		39,416,514,858	85,836,996,812	310,664,115,691	200,043,860,708
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		533	2,054	4,204	5,138

Người lập biểu



Vũ Thị Thuỷ

Kế toán trưởng

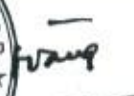


Lê Quốc Bình

TP. HCM, ngày 25 tháng 11 năm 2010



Trưởng Giám đốc



LÊ VŨ HOÀNG